

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Nam

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Thuận

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-VDS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 565/20214/QĐST-VDS ngày 23 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ông Thị Thanh T, sinh năm: 1988. Địa chỉ: số A đường C, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt lập ngày 26/9/2024).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 08/3/2024 và quá trình tham gia tố tụng người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Ông Thị Thanh T trình bày:

Bà Ông Thị Thanh T và ông Triệu Văn T1 là vợ chồng chung sống với nhau từ năm cuối năm 2005, đến ngày 21/02/2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn vợ chồng bà T sống chung với nhà cha mẹ chồng tại số A đường L (nay số F đường P), Khóm C, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Trong quá trình chung sống bà T và ông Trương C một con chung tên Triệu Thị Mỹ D, sinh ngày 01/7/2006, không có tạo lập tài sản chung và cũng không có nợ chung.

Đến năm 2011 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất hòa về quan điểm sống, nên vợ chồng không còn chung sống với nhau, đến tháng 12/2011 bà T đã đưa con về nhà cha mẹ ruột ở cho đến nay, từ năm 2012 cho đến nay bà T và ông

Trương K còn liên lạc với nhau. Từ tháng 01/2012 đến nay ông T1 đã bỏ nhà đi Thành phố Hồ Chí Minh làm việc và sinh sống, thi thoảng có đi, về giữa Thành phố Hồ Chí Minh và Sóc Trăng. Nhưng từ tháng 01/2013 đến nay ông Trương K trở về Sóc Trăng, không có đăng ký tạm trú, tạm vắng và cho đến nay bà T không rõ ông Trương Đ đâu và ở đâu, ông Trương K về thăm con và cũng không gửi tiền cấp dưỡng nuôi con Triệu Thị Mỹ D, nên ông Triệu Văn T1 đã vi phạm nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ đối với con và vi phạm luật hôn nhân và gia đình.

Hiện nay căn nhà số A đường L (nay là số F đường P), khóm C, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là nơi cư trú cuối cùng của ông T1 đã bán cho người khác và di chuyển đến chỗ ở khác khoảng 10 năm nay, sau khi bán nhà ông T1 đã đi làm ăn xa, không có khai báo tạm vắng và đến nay không có tin tức gì về ông Triệu Văn Trương .

Nay bà Ông Thị Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố ông Triệu Văn T1, mất tích để khởi kiện ly hôn theo quy định của pháp luật, vì ông T1 đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình trong việc nuôi dạy, chăm sóc, cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Lời trình bày và các chứng cứ do bà Ông Thị Thanh T cung cấp, chứng cứ Tòa án thu thập là phù hợp với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ để xác định ông Triệu Văn T1 mất tích từ 02 năm trở lên. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T tuyên bố ông T1 mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Ông Thị Thanh T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Văn T1, sinh năm: 1985. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số F đường P (số C đường L), Khóm C, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng mất tích. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Xét yêu cầu của đương sự: Bà Ông Thị Thanh T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Văn T1, sinh năm: 1985 mất tích. Thấy rằng bà T và ông Trương C quan hệ vợ chồng, chung sống từ cuối năm 2005 và đến ngày 21/02/2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn bà T và ông Trương S chung với nhà cha mẹ chồng tại số A đường L (nay số F đường P), Khóm C, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Từ tháng 01/2012

đến nay ông T1 đã bỏ nhà đi Thành phố Hồ Chí Minh làm việc và sinh sống, thi thoảng có đi, về giữa Thành phố Hồ Chí Minh và Sóc Trăng, nhưng từ tháng 01/2013 đến nay ông Trương K về Sóc Trăng, không rõ ông Trương Đ đâu và ở đâu, bà T và người thân tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 202/2024/QĐ-TA ngày 02/5/2024 và tiến hành đăng quyết định này trên Đ1 trong 03 ngày liên tiếp vào các ngày 28/5/2024, 29/5/2024, 30/5/2024; trên B trong 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 22/5/2024, 24/5/2024 và ngày 29/5/2024. Đến nay đã quá thời gian 04 tháng, kể từ ngày đăng số đầu tiên vẫn không có tin tức của ông T1. Có căn cứ xác định ông T1 đã biệt tích từ năm 2013 cho đến nay, không có tin tức xác thực về việc ông Trương Ở đâu, làm gì, còn sống hay không. Do đó, bà T yêu cầu tuyên bố ông Triệu Văn T1 mất tích là phù hợp quy định khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự do ông Trương biệt T2 từ 02 năm liền trở lên là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Bà Ông Thị Thanh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 366, Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Ô Thị Thanh T.

Tuyên bố ông Triệu Văn T1, sinh năm: 1985. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số F đường P (số C đường L), Khóm C, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Ông Thị Thanh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0001532 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Bà T đã nộp xong lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định hoặc ngày Tòa án thông báo, niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hoàng Nam